Ch3 - Ba Pháp - X. Phẩm Hạt Muối (Loṇakapallavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG III. BA PHÁP 217

X. PHẨM HẠT MUÔI (LONAKAPALLAVAGGA)

I. KINH CẤP THIẾT (Accãyikasutta) (Ắ. L 239) 93. Này các Tỷ-kheo, có ba việc cập thiêt này người nông phu gia chủ cân phải làm.141 Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỷ-kheo, người nông phu gia chủ mau lẹ khéo cày thửa ruộng, khéo bừa thửa ruộng; sau khi mau lẹ khéo cày thửa ruộng, khéo bừa thửa ruộng, liền mau lẹ gieo hạt giống; sau khi mau lẹ gieo hạt giống, liền mau lẹ cho nước vô, cho nước ra. Này các Tỷ-kheo5 đây là ba việc cấp thiết người nông phu gia chủ cần phải làm. Người nông phu gia chủ ấy, này các Tỷ-kheo5 không có thần lực hay không có uy lực [đê ra lệnh]: "Hôm nay lúa của ta được mọc lên, ngày mai chúng sẽ trô hạt, ngày kê tiêp chúng sẽ chín.,, Nhưng chính theo thời gian của người nông phu gia chủ, các cây lúa do sự thay đôi của thời tiêt, được mọc lên? được trô hạt và được chín. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có ba công việc cập thiêt này Tỷ-kheo cân phải làm. The nào là ba? Chấp hành tăng thượng giới học, chấp hành tăng thượng định học5 chấp hành tăng thượng tuệ học. Ba công việc cập thiêt này, này các Tỷ-kheo5 một Tỷ-kheo cần phải làm. Tỷ-kheo ây, này các Tỷ-kheo? không có thân lực hay không có uy lực [đê ra lệnh]: "H6m nay, tâm ta được giải thoát khỏi các lậu hoặc, kliông có chập thủ, ngày mai cũng vậy, ngày kế tiêp cũng vậy.,, Nhưng này các Tỷ-kheo, chính do thời gian Tỷ-kheo ấy sử dụng đê học tập tăng thượng giới học, đê học tập tăng thượng định học, đê học tập tăng thượng tuệ học mà tâm được giải thoát khỏi các lậu hoặc? không có chập thủ. Do vậy, này các Tỷ-kheo, cần phải học tập như sau: "Sắc bén sẽ là ước muốn của ta để chấp hành tăng thượng giới học. Săc bén sẽ là ước muốn của ta để chấp hành tăng thượng định học. Săc bén sẽ là ước muốn của ta để chấp hành tăng thượng tuệ học.,, Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cân phải học tập. II. KINH SỐNG VIỄN LY (Pavivekasutta) (A. I. 240) 94. Có ba hạnh viễn ly này được các du sĩ ngoại đạo trình bày. Thế nào là ba? Viễn ly y áo, viễn ly đồ ăn khất thực, viễn ly sàng tọa.

141 A. II. 354: Accãyikã = Atìpãtỉka (cấp thiết, nhanh chóng). Xem A. I. 82.

218 KINH TĂNG CHI BỘ

Ở dây, này các Tỷ-kheo, các du sĩ ngoại đạo trình bày về viễn ly y áo: Mang vải gai thô? mặc vải gai thô lân với các vải khác5142 mặc vải tân liệm quăng di, mặc vải lượm từ đống rác, y thì dùng vỏ cây tirĩtaka làm áo, mặc da con sơn dương đen, mặc áo bện từng mảnh da con sơn dương đen5143 mặc áo từ cỏ kusa bện lại, mặc áo bằng vỏ cây, mặc áo bằng tấm gỗ nhỏ? mặc áo bằng tóc bện lại thành mền, mặc áo bằng đuôi ngựa bện lại5 mặc áo bằng lông cú. Như vậy, này các Tỷ-kheo, các du sĩ ngoại đạo trình bày về viễn ly y áo. Ở dây, này các Tỷ-kheo, các du sĩ ngoại đạo trình bày về viễn ly đồ ăn khất thực: Ăn rau, cây kê5 gạo sống, gạo rừng,144 cây lau5145 bột gạo5 bột gạo cháy5146 ăn bột vừng, ăn cỏ? ăn phân bò? ăn trái cây, ăn rễ cây trong rừng, ăn trái cây

rụng để s6ng Như vậy, này các Tỷ-kheo9 các du sĩ ngoại đạo trình bày về viễn ly đồ ăn khât thực. Ở đây? này các Tỷ-kheo, các du sĩ ngoại đạo trình bày về viễn ly sàng tọa: Sống trong rừng tại một gốc cây, tại bãi tha ma, tại khóm rừng rậm? sống ngoài trời, trên một đông rơm, trong nhà băng tranh. Như vậy, này các Tỷ-kheo? các du sĩ ngoại đạo trình bày về viễn ly sàng tọa. Này các Tỷ-kheo5 các du sĩ ngoại đạo trình bày về ba hạnh viễn ly này. Này các Tỷ-kheo5 có ba hạnh viễn ly này của vị Tỷ-kheo trong Pháp và Luật. Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo gìn giữ giới luật, từ bỏ ác giới5 viễn ly ác giới, có chánh tri kiên, từ bỏ tà kiên5 viễn ly tà kiên, đoạn tận các lậu hoặc, từ bỏ các lậu hoặc, viễn ly các lậu hoặc. Vì rằng, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo gìn giữ giới luật, từ bỏ ác giới, viễn ly ác giới, có chánh tri kiến, từ bỏ tà kiến, viễn ly tà kiến, đoạn tận các lậu hoặc, từ bỏ các lậu hoặc, viễn ly các lậu hoặc? nên Tỷ-kheo này5 này các Tỷ-kheo9 được gọi là đạt được tối thượng, đạt được căn bản thanh tịnh5 được an trú trên căn bản.147 Ví như, này các Tỷ-kheo5 ruộng lúa của người nông phu gia chủ đã chín, người nông phu gia chủ ấy mau mắn gặt lúa; sau khi mau mắn gặt lúa, phải mau mắn chất lúa thành đống; sau khi mau mắn chất lúa thành đống, phải mau mắn chở lúa về; sau khi mau mắn chở lúa về, phải mau mắn chất lúa thành đống; sau khi mau mắn chất lúa thành đống, phải mau mắn đập lúa; sau khi mau mắn đập lúa, phải mau mắn giũ rơm; sau khi mau mắn giũ rơm, phải mau mắn lấy thóc ra; sau khi mau mắn lấy thóc ra, phải mau mắn quạt thóc; sau khi mau mắn quạt

142 Masãna'. Miếng vải thô. Xem M. I. 77ff. 143 X4. II. 355: Aịinakkhipanti tadeva majjhephãỉitam, sahakhurakantỉpi vadanti("Ao choàng kết từ từng mảnh da con soil dương den" nghĩa là tOTg mảnh da khâu kết lại có ca móng guoc của con sơn dương). 144 Dadduỉa. Chủ giải giải thích là da dư thừa do thợ quăng đi. Xem M. I. 78. 145 AẠ. II. 355: Hatam vuccatỉ sỉlesopỉ sevãlopi kanikãrãdỉrukkhanỉyyãsopỉ (uThức ăn từ nhựa cay,9 tức là chât dính, rau mọc dưới nước, nhựa cây Lòng Man). 146 AA. II. 355: Ẫcãma nghĩa là đậu nấu quá chín và bị cháy. 147/4 II. 355: Sãre patỉtịhỉtotỉ sĩlasamãdhỉpanrìãsãre patitthito (4UĐược an trú trên căn bản" nghĩa là được an trú trên căn bản giới, định, tuệ). Xem A/. I. 31.

CHƯƠNG III. BA PHÁP $ 219

r 9 A r thóc, phải mau măn chứa thóc; sau khi mau măn chứa thóc, phải mau măn xay thóc; sau khi mau mắn xay thóc, phải mau mắn sàng cám lấy gạo. Như vậy5 này các Tỷ-kheo5 với người nông phu gia chủ ấy5 lúa gạo ấy đạt được tối thượng, đạt được căn bản thanh tịnh, đạt được an trú trên căn bản. Cũng vậy5 này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo gìn giữ giới luật, từ bỏ ác gi&i, viễn ly ác giới, có chánh tri kiến, từ bỏ tà kiến, viễn ly tà kiến, đoạn tận các lậu hoặc, từ bỏ các lậu hoặc, viễn ly các lậu hoặc, nên Tỷ-kheo này, này các Tỷ-kheo, được gọi là đạt được tối thượng, đạt được căn bản thanh tịnh? được an trú trên căn bản. III. KINH MÙA THU (Saradasutta)^ (Â. I. 242) 95. Ví như5 này các Tỷ-kheo5 vào mùa thu, khi bầu trời quang đãng, không có mây và mặt trời mọc lên giữa bâu trời,148 149 phá sạch hăc ám khăp cả hư không, và chói sáng, bừng sáng, rực sáng; cũng vậy? này các Tỷ-kheo5 với vị Thánh đệ tử, Pháp nhãn150 ly tran cấu khởi lên; yà do tri kiến này khởi lên, này các Tỷ-kheo. ba kiêt sử được đoạn tận: Thân kiên,

nghi, giới câm thủ. Lại nữa, vị ấy được thoát khỏi hai pháp tham và sân. Vị ấy ly dục? ly bất thiện pháp, chứng đạt và an trú Thiên thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Trong thời gian ấy, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử nếu có mệnh chung, sẽ không có kiet sử nào5 do kiết sử ấy5 vị Thánh đệ tử phải đi đến thế giới này nữa.151 IV. KINH HỘI CHÚNG (Parisãsutta) (Â. I. 242) 96. Có ba hội chúng, này các Tỷ-kheo, thế nào là ba? Hội chúng tối thượng, hội chúng không hòa hợp, hội chúng hòa hợp. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hội chúng tối thượng? Ở đây, này các Tỷ-kheo, hội chúng nào có các Tỷ-kheo trưởng lão, không có sống đầy đủ, không có biếng nhác5 từ bỏ dẫn đầu về đọa lạc, đi đầu về hạnh viễn ly, tinh cần, tinh tấn để chứng đạt những gì chưa chứng dạt, để chứng đắc những gì chưa chứng dắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ. Và những thế hệ kế tiếp tùy thuận theo tri kiến của họ. Hội chúng ấy cũng không có sống đầy đủ, không có biếng nhác, từ bỏ dẫn đầu về đọa lạc, đi đầu về hạnh viễn ly, tinh cần, tinh tấn để chứng đạt những gì chưa chứng đạt? để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là hội chúng tôi thượng. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hội chúng không hòa hợp? Ở đây, này các Tỷ-kheo9 tại hội chúng nào các Tỷ-kheo sống cạnh tranh, tranh luận, đâu tranh nhau, đả thương nhau băng những binh khí miệng lưỡi. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là hội chúng không hòa hợp.

148 Trong bản tiếng Anh của PTS, kinh này thuộc kinh 92. Aloofness, nghĩa là Viễn ly. 149 Xem D II. 183; M I. 317; s. III, 156; k 20* 150 Dhammacakkhu: Pháp nhãn. Xem D. I. 86. 151 Vị ấy không còn là bậc Dự Ltru, mà là bậc Nhất Lai.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hội chúng hòa hợp? Ở dây, này các Tỷ-kheo, tại hội chúng nào các Tỷ-kheo sống hòa hợp hoan hỷ9 không có luận tranh, sông như nước với sữa hòa lân, nhìn nhau băng cặp mắt ái kính. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là hội chúng hòa hợp. Khi nào, này các Tỷ-kheo, các Tỷ-kheo sống hòa hợp, hoan hỷ, không có luận tranh, như nước với sữa hòa lẫn, nhìn nhau bằng cặp mắt ái kính, khi ấy, này các Tỷ-kheo5 các Tỷ-kheo tạo được công đức; khi ấy, này các Tỷ-kheo, các Tỷ-kheo sống Phạm trú. Nghĩa là5 với ai hân hoan với tâm giải thoát liên hệ với hỷ? thời hỷ sanh; với ai có hỷ, thân được khinh an; với thân khinh an, cảm giác được lạc thọ; với ai cảm giác lạc thọ, tâm được định tĩnh. Ví nhu, này các Tỷ-kheo, trên một ngọn núi có mưa rơi nặng hạt,152 nước mưa ấy chảy theo sườn dốc, làm đầy các hang núi? các khe núi, các thung lũng. Sau khi làm đầy các hang núi, các khe núi5 các thung lũng, nước mưa ay làm đây các hô nhỏ. Sau khi làm đây các hô nhỏ, nước mưa ây làm đây các hô lớn. Sau khi làm đây các hồ lớn, nước mưa ấy làm đây các sông nhỏ. Sau khi làm đầy các sông nhỏ, nước mưa ấy làm đầy các sông lớn. Sau khi làm đầy các sông lớn, nước mưa ấy làm đầy biển cả. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, khi nào các Tỷ-kheo s6ng hòa hợp, hoan hy, không có luận tranh, như nước với sữa hòa lẫn, nhìn nhau băng cặp mắt ái kính, khi ấy, này các Tỷ-kheo, các Tỷ-kheo tạo được công đức; khi ấy, này các Tỷ- kheo5 các Tỷ-kheo sống Phạm trú. Nghĩa là, với ai hân hoan với tâm giải thoát liên hệ với hỷ? thời hỷ sanh; với ai có hỷ5 thân được khinh an; với ai có thân khinh an, cảm giác được lạc

thọ; với ai cảm giác lạc thọ, tâm được định tĩnh. Những pháp này5 này các Tỷ-kheo? là ba hội chúng. V. KINH THUẦN THỤC THỨ NHẤT (Pathamaajantyasutta)153 (4 I. 244) 97. Đây đủ với ba đức tánh, này các Tỷ-kheo, một con ngựa của vua, hiên thiện thuần thục, xứng đáng để vua dùng, thuộc quyền sở hữu của vua và được xem như một biêu tượng của vua. Thê nào là ba? Ở đây? này các Tỷ-kheo5 một con ngựa của vua, hiền thiện thuần thục, đầy đủ với săc đẹp, đây đủ với sức mạnh, đây đủ với tôc lực. Đây đủ với ba đức tánh này, này các Tỷ-kheo, một con ngựa của vua, hiên thiện thuân thục, xứng đáng để vua dùng, thuộc quyền sở hữu của vua và được xem như một biểu tượng của vua. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo5 đầy đủ với ba pháp, một Tỷ-kheo đáng được cung kính, đáng đươc tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chắp tay, là VO thượng phước điền ở đời. Thế nao là ba? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo đầy đủ sắc đẹp, đầy đủ sức mạnh, đầy đủ tốc lực.

152 XemKS. II. 27. 153 Tên kinh này và 2 kinh kế tiếp (98, 99) trong bản tiếng Anh của PTS dịch: Thoroughbred, nghĩa là Con ngựa thuân Z/2WC. Tham chiêu: Tạp.(T.02. 0099.920. 0233cl9); Phật thuyết Mã hữu tam tướng kỉnh (T.02. 0114. 0506C11).

Và này các Tỷ-kheo9 thế nào là Tỷ-kheo đầy đủ sắc đẹp? Ở dây, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo giữ gìn giới luật, sống hộ trì với sự hộ trì của Giới bổn5 đầy đủ uy nghi chánh hạnh, thấy sợ hãi trong những lỗi nhỏ nhặt, chấp nhận và học tập trong các học pháp. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo đầy đủ sắc đẹp. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là Tỷ-kheo đầy đủ sức mạnh? Ở đây. này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo sống tinh càn tinh tấn, đoạn tận các pháp bất thiện, thành tựu đầy đủ các pháp thiện, nỗ lực kiên trì, dõng mãnh, không từ bỏ trách nhiệm đối với các pháp thiện. Như vậy, này các Tỷ-kheo5 là Tỷ-kheo đầy đủ sức mạnh. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo đầy đủ tốc lực? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo như thật rõ biết: "Đây là khổ,9? như thật rõ biết: "Đây là khổ tap", như thật rõ biết: "Đây là khổ diet", như thật rõ biết: 6ẾĐây là con đường đưa đến khổ diet?9 Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo đầy đủ tốc lực. Đầy đủ với ba pháp này, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chắp tay, là vô thượng phước điền ở đời. VI. KINH THUẦN THỤC THỨ HAI (Dutiyaãjãnĩyasuttd) (A, I. 245) 98. (Như kinh 97). -Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo đầy đủ tốc lực? Ở đây5 này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo do đoạn diệt năm hạ phần kiết sử, được hóa sanh tại chô ây nhập Bát-niêt-bàn, khỏi phải trở lui từ thê giới ây đên thê giới này. Như vậy? này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo đầy đủ tốc lực. Đầy đủ với ba pháp này, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo đáng được cung kính, đáng được tôn trọng? đáng được cúng dường, đáng được chắp tay, là vô thượng phước điền ở đời. VII. KINH THUẦN THỤC THỨ BA (Tatìyaãịãnĩyasutta) (Ả. I. 245) 99. (Như kinh 97). -Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo đầy đủ tốc lực? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo do đoạn tận các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Như vậy5 này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo đầy đủ tốc lực. Đầy đủ với ba pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chắp tay, là vô thượng phước điền ở

đời. VIII. KINH VẢI THÔ BẰNG VỎ CÂY (Potthakasutta) (Ắ. I. 246) 100. Này các Tỷ-kheo, có tấm vải bằng vỏ cây hoàn toàn mới, sắc xấu, có

XÚC chạm khó chịu và không có giá trị. Này các Tỷ-kheo, có tấm vải bằng vỏ cây bậc trung, sắc xấu, có xúc chạm khó chịu và không có giá trị. Này các Tỷ- kheo, có tấm vải bằng vỏ cây cũ kỹ để lau chùi nồi niêu hay đáng được quăng trên đống rác. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo5 nêu Tỷ-kheo mới tu hành, hành ác giới, theo ác pháp, Ta nói răng vị Tỷ-kheo này có săc xâu. Này các Tỷ-kheo5 ví như tấm vải bằng vỏ cây sắc xấu ấy, này các Tỷ-kheo9 Ta nói rằng người này giống như ví dụ ấy. Còn những ai theo vị này, thân cận5 hầu hạ, chấp nhận, thuận theo tri kiến của vị này, họ bị bât hạnh, đau khô lâu dài; ở đây9 Ta nói răng vị này có xúc chạm khó chịu. Này các Tỷ-kheo, ví như tấm vải bằng vỏ cây có xúc chạm khó chịu ấy, này các Tỷ-kheo, Ta nói rằng người này giống như ví dụ ấy. Còn từ những ai, vị này nhận các vật dụng như y áo, đồ ăn khất thực5 sàng tqa, các dược phẩm trị bệnh? họ sẽ không có quả lớn, không có lợi ích lớn; ở đây, Ta nói rang, vị này không có giá trị. Này các Tỷ-kheo? ví như tấm vải bằng vỏ cây không có giá trị ấy, này các Tỷ-kheo, Ta nói rằng người này giống như ví dụ ấy. Này các Tỷ-kheo5 nếu là trung niên Tỷ-kheo... Này các Tỷ-kheo; nếu là Tỷ- kheo trưởng lão, hành ác giới, theo ác pháp. Ta nói rằng; vị này có sắc xấu. Này các Tỷ-kheo, ví như tấm vải làm bằng vỏ cây sắc xấu ấy5 này các Tỷ-kheo, Ta nói rằng người này là giống như ví dụ ấy. Còn những ai theo vị này, thân cận5 hầu hạ9 chấp nhận, thuận theo tri kiến của vị này, họ bị bất hạnh, đau khổ lâu dài; ở đây5 Ta nói rằng, vị này có xúc chạm khó chịu. Này các Tỷ-kheo, ví như tấm vải bằng vỏ cây có xúc chạm khó chịu ấy, này các Tỷ-kheo5 Ta nói rằng người này giống như ví dụ ấy. Còn từ những ai, vị này nhận các vật dụng như y áo, đồ ăn khất thực5 sàng tọa, các dược phẩm trị bệnh, họ sẽ không có quả lớn, không có lợi ích lớn; ở đây, Ta nói rằng, vị này không có giá trị. Này các Tỷ-kheo, ví như tấm vải bằng vỏ cây không có giá trị ấy, này các Tỷ-kheo, Ta nói rằng người này giống như ví dụ ấy. Như vậy, này các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo trưởng lão này nói lên giữa chúng Tăng, rồi các Tỷ-kheo khác nói lại như sau: "Sao ông nghĩ rằng ông9 một người ngu si, không thông minh, lại có thể tuyên b6?" Vị này phẫn nộ, bất mãn5 sẽ nói lên những lời này; chúng Tăng đuổi vị này ra khỏi, như người ta quăng bỏ tấm vải bằng vỏ cây ấy trên đống rác. -154 Này các Tỷ-kheo, có tấm vải Kãsi [ở Ba-la-nại] hoàn toàn mới? có sắc dẹp, cảm xúc dễ chịu và có giá trị lớn. Này các Tỷ-kheo, có tấm vải Kãsi bậc trung, có sắc đẹp? cảm xúc dễ chịu và có giá trị lớn. Này các Tỷ-kheo, có tấm vải Kãsi cũ5 có sắc đẹp? cảm xúc dễ chịu và có giá trị lớn. Và này các Tỷ-kheo?

154 Trong bản tiếng Anh của PTS, đây là kinh 98, Cloth ofBenares, nghĩa là Vải ở Ba-la-nại.

CÓ tâm vải Kãsi cũ kỹ dùng đê gói các châu báu hay được đặt vào trong một hộp có hương thơm. Cũng vậy, này các Tỵ-kheo, nếu Tỷ-kheo mới tu hành, giữ gìn giới luật9 theo thiện pháp, Ta nói răng vị Tỷ-kheo này có sắc đẹp. Này các Tỷ-kheo, ví như tâm

vải Kãsi có săc đẹp ây, này các Tỷ-kheo, Ta nói răng người này giông như ví dụ ấy. Còn những ai theo vị này, thân cận? hầu hạ5 chấp nhận5 thuận theo tri kiến của vị này, họ được hạnh phúc, an lạc lâu dài; ở đây, Ta nói rằng vị này có cảm xúc dễ chịu. Này các Tỷ-kheo5 ví như tấm vải Kãsi có cảm xúc dễ chịu ấy, này các Tỷ-kheo, Ta nói rằng người này giống như ví dụ ấy. Còn từ những ai, vị này nhận các vật dụng như y áo5 đồ ăn khất thực, sàng tọa, các dược phẩm trị bệnh, họ sẽ có quả lớn, có lợi ích lớn; ở dây, Ta nói rằng vị này có giá trị lớn. Này các Tỷ-kheo, ví như tấm vải Kãsi có giá trị ấy, này các Tỷ-kheo5 Ta nói rằng người này giống như ví dụ ấy. Còn nêu là trung niên Tỷ-kheo... Này các Tỷ-kheo, nêu là Tỷ-kheo trưởng lão, giữ gìn giới luật theo thiện pháp5 Ta nói rằng vị này có sắc đẹp. Này các Tỷ-kheo, ví như tấm vải Kãsi có sắc đẹp ấy5 này các Tỷ-kheo5 Ta nói rằng người này giống như ví dụ ấy. Còn những ai theo vị này, thân cận, hầu hạ, chấp nhận, thuận theo tri kiến của vị này, họ được hạnh phúc, an lạc lâu dài; ở đây, Ta nói rằng vị này có cảm xúc dễ chịu. Này các Tỷ-kheo, ví như tấm vải Kãsi có cảm xúc dễ chịu ấy, này các Tỷ-kheo5 Ta nói rằng người này giống như ví dụ ấy. Còn từ những ai, vị này nhận các vật dụng như y áo, đồ ăn khất thực5 sàng tọa? các dược phâm trị bệnh, họ sẽ có quả lớn, có lợi ích lớn; ở dây, Ta nói rằng vị này có giá trị lớn. Này các Tỷ-kheo, ví như tấm vải Kãsi có giá trị lớn ấy, này các Tỷ-kheo5 Ta nói rằng người này giống như ví dụ ấy. Như vậy5 này các Tỷ-kheo, nêu Tỷ-kheo trưởng lão này nói lên giữa chúng Tăng, rồi các Tỷ-kheo nói như sau: "Chu Tôn giả hãy im lặng, Tỷ-kheo trưởng lão đang nói Pháp và Luật, và lời nói của vị này trở thành châu báu cần phải cất giữ5 như một người cất giữ tấm vải Kãsi trong một hộp có hương thơm.,, Do vậy, này các Tỷ-kheo, hãy học tập như sau: "Chủng ta sẽ được như ví dụ tấm vải Kãsi, không giống như ví dụ tấm vải bằng vỏ cay.99 Như vậy, này các Tỷ- kheo5 các ông cần phải học tập.

IX. KINH HẠT MUỐI (Lonakapallasuttay55 (A. L 249) 101. - Ai nói như sau, này các Tỷ-kheo: "Người này làm nghiệp như thế nào5 như thế nào; người này cảm thọ [quả] như vậy? như vậy.^, Nếu sự kiện là vậy, này các Tỷ-kheo, thời không có đời sông Phạm hạnh, không có cơ hội đê nêu rõ đau khổ được chơn chánh đoạn diệt. Và này các Tỷ-kheo, ai nói như sau:*

155 Tham chiếu: Diêm dụ kình (T.01. 0026.11. 0433al2).

"Người này làm nghiệp được cảm thọ như thế nào, như thế nào; người này cảm thọ quả dị thục như vậy, như vay." Neu sự kiện là vậy, này các Tỷ-kheo5 thời có đời sống Phạm hạnh, có cơ hội để nêu rõ đau khổ được chơn chánh đoạn diệt. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người làm nghiệp ác nhỏ mọn, và nghiệp ác ấy đưa người ấy vào địa ngục. Ở dây, này các Tỷ-kheo, có người làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ5 và nghiệp ác ấy đưa người ấy đến cảm thọ ngay trong hiện tại5 cho đến chút ít cũng không thấy được [trong đời sau],156 còn nói gì là nhiều. Hạng người như thế nào, này các Tỷ-kheo, có làm nghiệp ác nhỏ mọn, và nghiệp ác ấy đưa người ấy vào địa ngục? Ở đây5 này các Tỷ-kheo, có người thân không tu tập, giới không tu tap, tâm không tu tap, tuệ không tu tap, hạn hẹp, tự ngã nhỏ nhen, sống chịu khổ ít oi. Người như vậy, này các Tỷ-kheo5 làm nghiệp

ác nhỏ mọn, và nghiệp ác ấy đưa người ấy vào địa ngục. Hạng người như thế nào, này các Tỷ-kheo, có làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ5 và nghiệp ác ấy đưa người ấy đến cảm thọ ngay trong hiện tại, cho đến chút ít cũng không thấy được [trong đời sau], còn nói gì là nhiều? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 có người thân được tu tập5 giới được tu tập5 tâm được tu tập, tuệ được tu tập, không có hạn hẹp, tự ngã to lớn, sống đời vô lượng. Người như vậy, này các Tỷ-kheo, có làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ5 và nghiệp ác ấy đưa người ấy đến cảm thọ ngay trong hiện tại, cho đến chút ít cũng không thấy được [trong đời sau], còn nói gì là nhiều. Ví như, này các Tỷ-kheo5 có người bỏ một năm muôi vào trong một chén nước nhỏ. Các ông nghĩ như thê nào, này các Tỷ-kheo? nước trong chén ây có vì nắm muối trở thành mặn và không uống được phải không? Thưa đúng vậy5 bạch Thế Tôn. Vì cớ sao? Nước trong chén nhỏ này là ít, do nắm muối này nước trở thành mặn và không uống được. Ví như, này các Tỷ-kheo, có người bỏ một năm muôi vào sông Hăng. Các ông nghĩ như thế nào, này các Tỷ-kheo, sông Hằng có vì nắm muối trở thành mặn và không uống được phải không? -Thưa không, bạch Thế Tôn. Vì cớ sao? Lớn là cả khối nước sông Hằng. Khối nước ấy không vì nắm muối này nước trở thành mặn và không uống được. Cũng vậy5 này các Tỷ-kheo? ở đây, có người làm nghiệp ác nhỏ mọn, và nghiệp ác ây đưa người ây vào địa ngục, ơ dây, này các Tỷ-kheo, có người làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ, và nghiệp ác ấy đưa người ấy đến cảm thọ ngay trong hiện tại, cho đến chút ít cũng không thấy được [trong đời sau], còn nói gì là nhiều.

156 AA. II. 361: Nãụupi khãyatĩtỉ dutiye attabhãve anupỉ nạ khãyati, anumattampỉ dutỉye attabhãve vỉpãkam na detĩtỉ attho (a'Cho đến chút ít cũng không thấy được,, nghĩa là trong đời thứ hai, cho đên chút ít cũng không thây được, [ý muôn nói] trong đời kê tiêp, một chút quả dị thục cũng không còn sinh).

CHƯƠNG III. BA PHÁP 225

Hạng người như thế nào, này các Tỷ-kheo9 làm nghiệp ác nhỏ mọn5 và nghiệp ác ấy đưa người ấy vào địa ngục? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có người thân không tu tập5 giới không tu tập, tâm không tu tap, tuệ không tu tập, hạn hẹp5 tự ngã nhỏ nhen, sống chịu khổ ít oi. Hạng người như vậy9 này các Tỷ-kheo, làm nghiệp ác nhỏ mọn, và nghiệp ác ấy đưa người ấy vào địa ngục. Hạng người như thế nào, này các Tỷ-kheo, có làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ5 và nghiệp ác ây đưa người ây đên cảm thọ ngay trong hiện tại5 cho đên chút ít cũng không thấy được [trong đời sau], còn nói gì là nhiều? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 có người thân được tu tap, giới được tu tập, tâm được tu tập5 tuệ được tu tap, không có hạn hẹp, tự ngã to lớn, sống đời vô lượng. Người như vậy5 này các Tỷ-kheo5 có làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ9 và nghiệp ác ây đưa người ây đến cảm thọ ngay trong hiện tại, cho đến chút ít cũng không thấy được [trong đời sau], còn nói gì là nhiều. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người bị tù tội vì nửa đồng tiền, bị tù tội vì một đông tiên, bị tù tội vì một trăm đông tiên. Nhimg ở đây, này các Tỷ-kheo9 có người không bị tù tội VI nửa đông tiên, không bị tù tội vì một đông tiền5 không bị tù tội vì một trăm đồng tiền. Như thế nào5 này các Tỷ-kheo, bị tù tội vì nửa đồng tiền, bị tù tội vì một đồng tiền, bị tù tội vì một trăm đồng tiền? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 có người

nghèo khổ5 ít sở hữu, ít tài sản. Người như vậy, này các Tỷ-kheo, bị tù tội vì nửa đông tiên, bị tù tội vì một đông tiên, bị tù tội vì một trăm đông tiên. Như thế nào, nàỵ các Tỷ-kheo5 không bị tù tội vì nửa đồng tiền, không bị tù tội vì một đồng tiền5 không bị tù tội vì một trăm đồng tiền? Ở đây5 này các Tỷ-kheo, có người giàu c6, có tiền của lớn, có tài sản lớn. Người như vậy, này các Tỷ-kheo, không bị tù tội vì nửa đông tiên5 không bị tù tội vì một đông tiên5 không bị tù tội vì một trăm đồng tiền. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, ở đây có người làm nghiệp ác nhỏ mọn, nghiệp ác ấy đưa người ấy vào địa ngục. Ở dây, này các Tỷ-kheo5 có người làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ, nghiệp ác ây đưa người ây đên cảm thọ ngay trong hiện tại, cho đến chút ít cũng không thấy được [trong đời sau], còn nói gì là nhiều. Hạng người như thê nào5 này các Tỷ-kheo5 có làm nghiệp ác nhỏ mọn, nghiệp ác ây đưa người ây vào địa ngục? ơ đây5 này các Tỷ-kheo5 có người thân không tu tập? giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập, hạn hẹp, tự ngã nhỏ nhen, sống chịu khổ ít oi. Người như vậy, này các Tỷ-kheo? có làm nghiệp ác nhỏ mọn5 nghiệp ác ấy đưa người ấy vào địa ngục. Hạng người như thê nào, này các Tỷ-kheo? có làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ5 nghiệp ác ây đưa người ây đên cảm thọ ngay trong hiện tại, cho đên chút ít cũng không thây được [trong đời sau], còn nói gì là nhiêu? ơ đây, này các Tỷ- kheo5 có người thân được tu tập, giới được tu tập, tâm được tu tập, tuệ được tu tập, không có hạn hẹp9 tự ngã to lớn, sống đời vô lượng. Người như vậy, này

các Tỷ-kheo, có làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ? nghiệp ác ây đưa người ây đến cảm thọ ngay trong hiện tại, cho đến chút ít cũng không thấy được [trong đời sau], còn nói gì là nhiều. Ví dụ một người đô tê hay người giêt dê, này các Tỷ-kheo? đôi với một sô người đánh cắp dê? có thể giết hay trói, hay tịch thu tài sản, hay làm như ý người ấy muốn. Đối với một số người cũng đánh cắp dê9 không thể giết, không thể trói, không thể tịch thu tài sản? hay không thê làm như ý người ây muôn. Như thê nào, này các Tỵ-kheo5 người đô tê hay người giêt dê9 đôi với một số người đánh cắp dê9 có thể giết, có thể trói, có thể tịch thu tài sản, hay có thể làm như ý người ây muôn? ơ đây? này các Tỷ-kheo5 có người nghèo khô? ít sở hữu, ít tài sản. Kẻ đồ tể hay người giết dê, đối với kẻ đánh cắp dê như vậy có thể giết5 hay trói, hay có thể tịch thu tài sản, hay có thể làm như ý người ấy muốn. Như thê nào, này các Tỷ-kheo5 người đô tê hay người giêt dê5 đôi với kẻ đánh cắp dê, không thể giết, khônậ thể trói, không thể tịch thu tài sản? hay không thể làm gì như ý người ấy muốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người giàu c6, có sở hữu lớn, có tài sản lớn, hay nhà vua, hay đại thần của nhà vua. Người đồ tể hay người giết dê? đối với kẻ đánh cắp dê như vậy không thể giết, không thể trói, không thể tịch thu tài sản, hay không thể làm gì như ý người ấy muốn. Không có gì phải làm khác hơn là chắp tay và cầu xin như sau: "Thua ngài, hãy cho con lại con dê hay giá tiền con da” Cũng vậy, này các Ty-kheo, ở đây? đối với một số người có làm nghiệp ác nhỏ mọn, và nghiệp ác ây đưa người ây vào địa ngục. Nhưng ở đây, này các Tỷ-kheo, đối với một số người làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ, và nghiệp ác ấy đưa người ấy đến cảm thọ ngay trong hiện tại, cho đến chút ít cũng không thây được [trong đời sau], còn nói gì là nhiêu. Hạng người như thế nào? này các Tỷ-kheo5 có làm nghiệp ác nhỏ mọn5 và

nghiệp ác ấy đưa người ấy vào địa ngục? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người thân không tu tập, giới không tu tập9 tâm không tu tập, tuệ không tu tập5 hạn hẹp? tự ngã nhỏ nhen, sống chịu khổ ít oi. Người như vậy, này các Tỷ-kheo? làm nghiệp ác nhỏ mọn, và nghiệp ác ấy đưa người ấy vào địa ngục. Hạng người như thế nào, này các Tỷ-kheo5 có làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ, và nghiệp ác ấy đưa người ấy đến cảm thọ ngay trong hiện tại, cho đến chút ít cũng không thấy được, còn nói gì là nhiều? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 có người thân được tu tập, giới được tu tap, tâm được tu tập? tuệ được tu tap, không có hạn hẹp, tự ngã to lớn, sống đời vô lượng. Nẹười như vậy, này các Tỷ-kheo5 có làm nghiệp ác nhỏ mọn tương tợ5 nghiệp ác ây đưa người ây đên cảm thọ ngay trong hiện tại, cho đên chút ít cũng không thây được [trong đời sau], còn nói gì là nhiêu. Ai nói như sau, này các Tỷ-kheo: "Người này làm nghiệp như thế nào, như thế nào; người này sẽ cảm thọ [quả] như vậy, như vậy?5 Nếu sự kiện là vậy, này các Tỷ-kheo, thời không có đời sống Phạm hạnh, không có cơ hội để nêu rõ đau

khổ được chơn chánh đoạn diệt. Và này các Tỷ-kheo, có ai nói như sau: "Người này làm nghiệp được cảm thọ như thế nào, như thế nào; người này sẽ cảm thọ quả dị thục như vậy, như vay." Nếu sự kiện là vậy5 này các Tỷ-kheo? thời có đời sống Phạm hạnh, có cơ hội để nêu rõ đau khổ được chơn chánh đoạn diệt.

X. KINH NGƯỜI ĐÃI LỌC BỤI (Pamsudhovakasutta)151 (A. I. 253) 102. Này các Tỷ-kheo, có những uế nhiễm thô tạp của vàng như: Bụi, cát, đá, sạn và đá sỏi. Người đãi lọc bụi hay đệ tử của người đãi lọc bụi đem đổ vào trong cái máng, rồi rửa sạch qua, rửa sạch lại, rửa sạch thêm nữa. Làm như vậy xong, làm như vậy hoàn tât, còn lại các uê nhiêm bậc trung của vàng như: Cát, đá5 sạn tế nhị và các hạt cát thô tạp. Người đãi lọc bụi hay đệ tử của người đãi lọc bụi rửa sạch, rửa sạch thêm nữa, rửa sạch hoàn toàn. Làm như vậy xong, làm như vậy hoàn tất, còn lại các uế nhiễm tế nhị như: Cát mịn và cát bụi đen. Người đãi lọc bụi hay đệ tử của người đãi lọc bụi lại rửa sạch, rửa sạch thêm nữa, rửa sạch hoàn toàn. Làm như vậy xong, làm như vậy hoàn tất, chỉ còn lại bụi vàng. Rồi người thợ vàng hay đệ tử của người thợ vàng bỏ bụi vàng ấy vào trong cái lò (mũsã). rồi thụt ống bệ? thụt ống bệ thêm, thụt ống bệ cho đến khi vàng băt đâu chảy5 nhưng không chảy ra khỏi miệng lò. Vàng ây được thụt bệ, được thụt bệ thêm nữa, được thụt bệ hơn nữa, nhưng không chảy ra khỏi miệng lò? chưa được làm xong, chưa sạch các uê nhiêm, chưa có nhu nhuyên, chưa có kham nhậm5 chưa có sáng chói. Vàng ây còn có thê bê vụn và chưa có thê được tác thành tốt đẹp. Có một thòi, này các Tỷ-kheo9 người thợ vàng hay đệ tử người thợ vàng ấy ại thụt bệ, thụt bệ thêm nữa, thụt bệ hơn nữa, cho đen khi vàng chảy ra khỏi 10. Vàng ấy lại được thụt bệ, được thụt bệ thêm nữa5 được thụt bệ hơn nữa5 cho đến khi vàng ấy chảy ra khỏi lò, được làm xong, được sạch các uế nhiễm, được nhu nhuyến, kham nhậm và được sáng chói. Vàng ấy không có bể vụn và được tác thành tốt đẹp. Và loại trang sức nào người ấy muốn như: Vàng lá (patíikãya), hay nhẫn5 hay vòng cổ5 hay dây chuyền, người ấy có thể làm thành như ý muốn. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo tu tập tăng thượng tâm, còn tồn tại các kiết sử thô tạp, thân ác hành, khẩu ác hành, ý ác hành. Tỷ-kheo có tư lự? có thông minh, từ

bỏ? gột sạch, chấm dứt, không cho sanh khởi lại. Làm như vậy xong, làm như vậy hoàn tất, Tỷ-kheo tu tập tăng thượng tâm5 còn tồn tại các kiết sử thuộc bậc trung, dục tầm5 sân tầm, hại tầm. Tỷ-kheo có tư lự5 có thông minh, từ bỏ, gột sạch, chấm dứt, không cho sanh khởi. Làm như vậy xong, làm như vậy hoàn tất, Tỷ-kheo tu tập tăng thượng tâm, còn tồn tại các kiết sử tế nhị5 như tư tưởng về gia tộc, tư tưởng về quốc độ5 tư

157 Bản tiếng Anh của PTS: Gold-Refiner, nghĩa là Người đãi vàng. Tham chiếu: Tạp.(b.oz. 0099.1246. 0341b25).

tưởng không bị khinh rẻ (anavanfiatti). Tỷ-kheo có tư lự5 có thông minh, từ bỏ? gột sạch, chấm dứt không cho chúng sanh khởi. Làm như vậy xong, làm như vậy hoàn tất, chỉ còn lại các pháp tàm. Định như vậy không có an tịnh, không có thù thắng, khồng được khinh an, không đạt đến nhất tâm, nhưng là một trạng thái chế ngự thường xuyên dăn ép. Nhưng đên một thòi, này các Tỷ-kheo? tâm của vị ây được an trú bên trong, lăng đứng lại9 được nhât tâm, được định tĩnh. Định ây được an tịnh? được thù diệu, • được . khinh / an, đạt• đên nhât tâm, không phải. một J trạng thái r 9 ngự chê
• thường xuyên dăn ép, tùy thuộc vào pháp gì tâm người ây hướng đên đê thăng tri, đê chứng ngộ; vị ây có khả năng, có năng lực đạt đên pháp ây, dâu thuộc loại xứ nào. Nêu vị ây ước muôn: "Ta sẽ chứng được các loại thân thông: Một thân hiện ra nhiều thân? nhiều thân hiện ra một thân; hiện hình, biến hình; đi ngang qua vách5 qua tường, qua núi như đi ngang hư không; độn thổ? trồi lên ngang qua đất liền; ngồi kiết-già ngang qua hư không như con chim; với bàn tay, chạm rờ mặt trăng và mặt trời, những vật có đại oai lực? đại oai thân như vậy; có thê tự thân bay đên cõi Phạm thiên"; vị ây có khả năng, có năng lực đạt đên trạng thái ấy, dầu thuộc loại xứ nào. Vị ấy nếu ước muốn: "Với Thiên nhĩ thuần tịnh siêu nhân, có thể nghe hai loại tiếng chư thiên và loài ngtròi"; vị ấy có khả năng, có năng lực đạt đến trạng thái ấy, dầu thuộc loại xứ nào. Nếu vị ấy ước muốn: "Mong rằng với tâm của mình có thể biết tâm của các loại chúng sanh khác, tâm của các loài người khác như sau: 'Tâm có tham biết là tâm có tham, tâm không tham biêt là tâm không tham; tâm có sân biêt là tâm có sân5 tâm không sân biết là tâm không sân; tâm có si biết là tâm có si, tâm không si biết là tâm không si; tâm chuyên chú biết là tâm chuyên chú, tâm tán loạn biết là tâm tán loạn; đại hành tâm biết là đại hành tâm, không phải đại hành tâm biết là không phải đại hành tâm; tâm chưa vô thượng biết là tâm chưa vô thượng, tâm vô thượng biết là tâm vô thượng; tâm thiền định biết là tâm thiền định5 tâm không thiên định biêt là tâm không thiên định; tâm giải thoát biêt là tâm giải thoát, tâm không giải thoát biêt là tâm không giải thoát”
vị ây có khả năng5 có năng lực đạt đên trạng thái ây9 dâu thuộc loại xứ nào. Nêu vị ây ước muôn: "Ta sẽ nhớ đên nhiêu đời sông quá khứ như một đời5 hai đời5 ba đời, bốn đời5 năm đời5 mười đời5 hai mươi đời, ba mươi đời? bốn mươi đời5 năm mươi đời? một trăm đời, hai trăm dời, một ngàn đời5 một trăm ngàn đời, nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp, nhiều hoại và thành kiếp; vị ấy nhớ răng: 'Tại chô kia, ta có tên như thê này, dòng họ như thê này, giai câp như thê này, thọ khô lạc như thê này, tuôi thọ đên mức như thê này. Sau khi chêt tại chô kia, ta được sanh tại chỗ nọ. Tại chỗ ấy, ta có tên

như thế này, dòng họ như thế . . 7 * 7 IF , này, giai cập như thê này? thọ khô lạc như thê này, tuôi thọ đên mức như thê này.

Sau khi chết tại chỗ nọ, ta được sanh tại dây ”; vị ấy có khả năng, có năng lực đạt đên trạng thái ây, dâu thuộc loại xứ nào. Nếu vị ấy ước muốn: "Vói Thiên nhãn thanh tịnh siêu nhân, ta thấy sự sống và chết của chúng sanh. Ta biết rõ chúng sanh, người hạ liệt5 kẻ cao sang; người đẹp dẽ, kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Các chúng sanh ấy làm những ác nghiệp về thân, ngữ và ý5 phỉ báng các bậc Thánh, theo tà kiến? tạo các nghiệp theo tà kiến; những người này, sau khi thân hoại mệnh chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ9 địa ngục. Các chúng sanh nào làm những thiện hạnh về thân, ngữ và ý, không phỉ báng các bậc Thánh, theo chánh kiến, tạo các nghiệp theo chánh kiến; những vị này, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh lên các cõi thiện, cõi trời, cõi đời này. Như vậy9 với Thiên nhãn thanh tịnh siêu nhân, ta có thể thấy sự sống chết của chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ5 kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đêu do hạnh nghiệp của hQ”, vị ây có khả năng5 có năng lực đạt đên trạng thái ấy, dầu thuộc loại xứ nào. Nêu vị ây ước muôn: "Do đoạn tận các lậu hoặc ngay trong hiện tại, với thăng trí, ta chứng ngộ5 chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoáf \ vị ấy có khả năng, có năng lực đạt đến trạng thái ấy, dầu thuộc loại xứ nào.

XL KINH TƯỚNG (Nimittasutta)ì5S (4 I. 256) 103. Tỷ-kheo siêng tu tập tăng thượng tâm5 này các Tỷ-kheo5 cần phải thỉnh thoảng tác ý ba tướng, cần phải thỉnh thoảng tác ý tướng định, cần phải thỉnh thoảng tác ý tirớng tinh cần (paggãha), cần phải thỉnh thoảng tác ý tướng xả. Tỷ-kheo siêng tu tập tăng thượng tâm, này các Tỷ-kheo9 nếu một chiều tác ý tướng định5 thời có sự kiện tâm vị ấy đi đến thụ động. Tỷ-kheo siêng tu tập tăng thượng tâm5 này các Tỷ-kheo5 nếu một chiều tác ý tướng tinh cần, thời có sự kiện tâm vị ấy đi đến trạo cử. Tỷ-kheo siêng tu tập tăng thượng tâm, này các Tỷ-kheo, nếu một chiều tác ý tướng xả5 thời có sự kiện tâm vị ấy không chơn chánh định tĩnh để đoạn tận các lậu hoặc. Nhưng nếu Tỷ-kheo siêng tu tập tăng thượng tâm, này các Tỷ-kheo5 thỉnh thoảng tác ý tướng định, thỉnh thoảng tác ý tướng tinh cần5 thỉnh thoảng tác ý tướng xả5 tâm vị ấy trở thành nhu nhuyến, kham nhậm5 chói sáng, không bể vụn, chơn chánh định tĩnh để đoạn tận các lậu hoặc. Ví như một thợ làm vàng, này các Tỷ-kheo5 hay đệ tử người làm vàng xây lên các lò đúc. Sau khi xây lên các lò đúc5 người ấy nhóm lửa đốt miệng lò (ukkãmukha). Sau khi đốt miệng lò5 với cái kềm5 người ấy cầm vàng bỏ vào miệng lò; rồi thỉnh thoảng người ấy thụt ống bệ5 thỉnh thoảng người ấy rưới nước5 thỉnh thoảng người ấy quan sát kỹ lưỡng.158159 Nếu người làm vàng hay đệ

158 Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.1247. 0342a03). 159 AẤ. II. 365: Ajjhupekkhatĩtỉpakkãpakkabhãvam upadhãretỉ (í4Được làm xong" nghĩa là xem như đã nung đủ).

tử người làm vàng, này các Tỷ-kheo, một chiều thổi ống bệ? thời có sự kiện vàng ấy bị cháy. Neu người làm vàng hay đệ tử người làm vàng, này các Tỷ- kheo, một chiều rưới nước? thì có sự kiện vàng ấy bị nguội lạnh. Neu người làm vàng hay đệ tử người làm vàng, này các Tỷ-kheo, một chiều quan sát kỹ lưỡng, thời có sự kiện vàng ấy không đi đến chơn chánh thuần thục. Còn nếu người làm vàng hay đệ tử người làm vàng, này các Tỷ-kheo, thỉnh thoảng thổi ống bệ [đốt nóng] vàng ấy, thỉnh thoảng rưới nước, thỉnh thoảng quan sát kỹ lưỡng, thời vàng ấy trở thành nhu nhuyến, kham nhậm, chói sáng, không có bể vụn, và được tác thành tốt đẹp. Và loại trang sức nào người ấy muốn như: Vàng lá? hay nhẫn, hay vòng cổ, hay dây chuyền, người ấy có thể làm thành như ý muốn. Cũng vậy? này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo siêng năng tu tập tăng thượng tâm, cần phải thỉnh thoảng tác ý ba tướng, cần phải thỉnh thoảng tác ý tướng định, cần phải thỉnh thoảng tác ý tướng tinh cần, cần phải thỉnh thoảng tác ý tướng xả. Tỷ-kheo siêng tu tập tăng thượng tâm, này các Tỷ-kheo9 nếu một chiều tác ý tướng định, thời có sự kiện tâm vị ấy đi đến thụ động. Tỷ-kheo siêng tu tập tăng thượng tâm, này các Tỷ-kheo, nếu một chiều tác ý tướng tinh cần, thời có sự kiện tâm vị ấy đi đến trạo cử. Tỷ-kheo siêng tu tập tăng thượng tâm, này các Tỷ-kheo, nếu một chiều tác ý tướng xả, thời có sự kiện tâm vị ấy không chơn chánh định tĩnh để đoạn tận các lậu hoặc. Nhưng nếu Tỷ-kheo siêng tu tập tăng thượng tâm, này các Tỷ-kheo? thỉnh thoảng tác ý tướng định, thỉnh thoảng tác ý tướng tinh cần, thỉnh thoảng tác ý tướng xả, tâm vị ấy trở thành nhu nhuyến, kham nhậm, chói sáng, không bể vụn, chơn chánh định tĩnh để đoạn tận các lậu hoặc. Tùy thuộc theo pháp gi, tâm vị ấy hướng đến để thắng tri, để chứng ngộ; vị ấy có khả năng, có năng lực đạt đến pháp ấy, dầu thuộc loại xứ nào. Nếu vị ấy muốn: "Ta sẽ chứng đạt nhiều loại thần thông... (như kinh 102)... chứng tri sáu loại thắng trí... do đoạn tận các lậu hoặc... (như kinh 102)... sau khi chứng ngộ5 ta sẽ chứng đạt và an trú" vị ấy có khả năng, có năng lực đạt đến pháp ấy, dầu thuộc loại xứ nào.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.